

Số: 11/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nam, ngày 29 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Dương Thị S, sinh năm 1997; địa chỉ: Xóm A, xã Đ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- **Bị đơn:** Anh Hồ Xuân Đ, sinh năm 1993; nơi ĐKKHKT: Thôn D, xã Đ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 110; Điều 116; Điều 117; Điều 118; Điều 123 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị Dương Thị S và anh Hồ Xuân Đ được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị S và anh Hồ Xuân Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị S và anh Hồ Xuân Đ.

- Về con chung: Chị Dương Thị S và anh Hồ Xuân Đ có 02 con chung là cháu Hồ Dương Quốc Minh, sinh ngày 05/01/2017 và cháu Hồ Dương Quốc Bảo, sinh ngày 20/02/2019. Giao cháu Hồ Dương Quốc Bảo, sinh ngày 20/02/2019 cho chị S chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Hồ Dương Quốc Minh, sinh ngày 05/01/2017 cho anh Đ chăm sóc, nuôi dưỡng cho các cháu đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác: Chị Dương Thị S và anh Hồ Xuân Đ thống nhất thỏa thuận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

+ Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Dương Thị S và anh Hồ Xuân Đ mỗi người phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Ghi nhận sự tự nguyện của chị S nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Đổi trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị S đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002502 ngày 11/4/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam. Hoàn lại cho chị S 150.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 8 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Cục THADS tỉnh Hà Nam;
- UBND xã Đại Cường;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Trường

